1

11. Wohnort / Residence / Domicile
SAALFELD/SAALE

11. Wohnort / Residence / Domicile

11. Wohnort / Residence / Domicile

12. Größe / Height / Taille
182 cm

13. Augenfarbe / Colour of eyes / Couleur des yeux
BLAU

14. Ordens- oder Künstlername / Religious name or pseudonym / Nom de religion ou pseudonyme

Zugangsnummer (CAN) 173531

BUNDESREPUBLIK DEUTSCHLAND
FEDERAL REPUBLIC OF GERMANY · RÉPUBLIQUE FÉDÉRALE D'ALLEMAGNE

REISEPASS
PASSPORT · PASSEPORT

Typ / Type / Type: P
Kode / Code / Code: D
Pass-Nr. / Passport No. / Passeport No.: CHCWH7X6F

1. (a) Name / Surname / Nom: DIETZEL
(b) Geburtsname / Name at birth / Nom de naissance:

2. Vornamen / Given names / Prénoms: STEFAN

3. Geburtstag / Date of birth / Date de naissance: 15.01.1984
4. Geschlecht / Sex / Sexe: M
5. Staatsangehörigkeit / Nationality / Nationalité: DEUTSCH

6. Geburtsort / Place of birth / Lieu de naissance: SAALFELD/SAALE

7. Ausstellungsdatum / Date of issue / Date de délivrance: 16.09.2017
8. Gültig bis / Date of expiry / Date d'expiration: 15.09.2027

9. Behörde / Authority / Autorité: STADT SAALFELD/SAALE

10. Unterschrift der Inhaberin, des Inhabers / Signature of bearer / Signature de la titulaire, du titulaire

D

P<D<<DIETZEL<<STEFAN<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<
CHCWH7X6F3D<<8401153M2709156<<<<<<<<<<<<<<<8

12 Sichtvermerke · Visas · Visas

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIỆT NAM

THỊ THỰC *VISA*
SỐ *No* AF 0070562
KÝ HIỆU *Category* DL

CÓ GIÁ TRỊ TỪ NGÀY *Valid from* 22/11/2017 ĐẾN NGÀY *until* 22/12/2017

SỬ DỤNG MỘT/ NHIỀU LẦN *Good for single / multiple entries* Single/ Một lần

CẤP TẠI *Issued at* Berlin
NGÀY *On* 10/11/2017
ĐSQ Việt Nam tại Đức

CẤP CHO NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU SỐ *Issued to the holder of passport No.* CHCWH7X6F

THỜI HẠN TẠM TRÚ THEO PHÉP CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH.
Length of stay is subject to permission by Immigration Authority.

GHI CHÚ
Annotation

T/L Đại sứ
BT thứ 2

Nguyễn Thị Ngọc Anh